



# Victorian Certificate of Education 2011

SUPERVISOR TO ATTACH PROCESSING LABEL HERE

## STUDENT NUMBER

Figures

Words


Letter

--

## VIETNAMESE

### Written examination

Thursday 17 November 2011

Reading time: 11.45 am to 12.00 noon (15 minutes)

Writing time: 12.00 noon to 2.00 pm (2 hours)

## QUESTION AND ANSWER BOOK

### Structure of book

Section	Number of questions	Number of questions to be answered	Number of marks	Suggested times (minutes)
1 – Part A	2	2	15	30
– Part B	1	1	15	
2 – Part A	1	1	20	40
– Part B	1	1	10	
3	5	1	15	50
			Total 75	120

- Students are permitted to bring into the examination room: pens, pencils, highlighters, erasers, sharpeners, rulers and any printed monolingual and/or bilingual dictionary in one or two separate volumes. Dictionaries may be consulted during the reading time and also during the examination.
- Students are NOT permitted to bring into the examination room: blank sheets of paper and/or white out liquid/tape.
- No calculator is allowed in this examination.

#### Materials supplied

- Question and answer book of 17 pages, including **Assessment criteria** on page 17.

#### Instructions

- Write your **student number** in the space provided above on this page.
- Write all your answers in the spaces provided in this question and answer book. The spaces provided give you an idea of how much you should write.

#### At the end of the examination

- Hand in this question and answer book at the end of the examination.

**Students are NOT permitted to bring mobile phones and/or any other unauthorised electronic devices into the examination room.**

**SECTION 1 – Listening and responding**

**Instructions for Section 1 – Part A**

**Texts 1 and 2, Questions 1 and 2**

You will hear two texts. Each text will be played twice. There will be a short break between the first and second playings of each text. You may make notes at any time.

Listen carefully to each text and then answer the questions in **ENGLISH**.

All answers **must** be based on the texts.

**TEXT 1** – Answer the following questions in **ENGLISH**.

Responses in the wrong language will receive no credit.

You may make notes in this space.

**Question 1**

a. What type of business does Kim want to set up?

\_\_\_\_\_ 1 mark

b. According to Tùng, what does Kim need to consider when setting up this business?

- \_\_\_\_\_
- \_\_\_\_\_
- \_\_\_\_\_
- \_\_\_\_\_

4 marks

c. According to Kim’s final statement, what will be needed to make the business successful?

\_\_\_\_\_ 1 mark

**TEXT 2** – Answer the following questions in **ENGLISH**.

Responses in the wrong language will receive no credit.

You may make notes  
in this space.

**Question 2**

- a. How do the coastlines and warm weather in Vietnam influence the availability of fresh Vietnamese produce throughout the year?

---



---

1 mark

- b. What contributes to an interesting taste in traditional Vietnamese cuisine?

---



---

1 mark

- c. What evidence from the text proves that Vietnamese dishes are less fatty than other Asian dishes?

- ---
- ---

2 marks

- d. According to the speaker, certain foods are eaten at certain times during the day. Give one food in each box.

Breakfast	Lunch or Dinner	Snacks

3 marks

- e. According to the speaker, what are the health benefits of eating Vietnamese dishes?

- ---
- ---

2 marks

Total 15 marks

### Instructions for Section 1 – Part B

#### Text 3, Question 3

You will hear one text. The text will be played twice. There will be a short break between the first and second playings of the text. You may make notes at any time.

Listen carefully to the text and then answer the questions in full sentences in **VIETNAMESE**.

All answers **must** be based on the text.

**TEXT 3** – Answer the following questions in full sentences in **VIETNAMESE**.

Responses in the wrong language will receive no credit.

You may make notes  
in this space.

#### Question 3

- a. What is the topic of tonight's radio show?

Chủ đề của chương trình radiô tối nay là gì?

---



---



---



---

- b. Why did the guest give up his job as a lawyer?

Tại sao vị khách được phỏng vấn lại bỏ nghề luật sư?

---



---

- c. At the end of the interview, the guest lists three strategies he has used to achieve success. Identify these strategies.

Ở đoạn cuối của cuộc phỏng vấn, người khách cho biết ba cách thức anh ấy đã sử dụng để đạt được sự thành công. Hãy liệt kê những cách thức này.

---



---



---



---



---



---

- d. How do the listeners know that the guest is a successful man?  
Làm sao người nghe biết được vị khách được phỏng vấn là một người thành công?

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

Total 15 marks

You may make notes  
in this space.

**END OF SECTION 1  
TURN OVER**

**SECTION 2 – Reading and responding****Instructions for Section 2 – Part A****Text 4, Question 4**

Read the text and then answer the questions in **ENGLISH**.

All answers **must** be based on the text.

**TEXT 4** – Answer the following questions in **ENGLISH**.

Responses in the wrong language will receive no credit.

You may make notes  
in this space.

**Nón Lá**

Ở Việt Nam, từ ngàn xưa, nón lá là một vật dụng không thể thiếu trong mỗi gia đình vì nó phù hợp với điều kiện sống của một nước nhiệt đới có nhiều mưa và nắng.

Để hoàn thành chiếc nón, những người thợ phải chọn lá cọ non đẹp, đem vò trong cát rồi phơi nắng để lá chuyển màu từ xanh sang trắng. Sau đó, họ dùng miếng sắt được hơi nóng để ủi lá cho thẳng, không bị giòn, bị nhăn. Vành nón được chọn từ những ống tre dài, chuốt nhỏ và hong khói để tránh mối mọt. Khâu nón là một quá trình khó nhất vì phải may bằng tay với chỉ cước một cách khéo léo và tỉ mỉ. Nếu chệch đường may thì nón sẽ bị lỗi ngay.

Nón lá với những thiết kế truyền thống như chùa, các loại chim, hoa và những bài thơ hay được cài vào giữa các lớp lá để khi được đưa ra ánh sáng, những hoa văn này tạo cảm hứng và làm tăng thêm vẻ đẹp thanh thoát của chiếc nón.

Cùng với tà áo dài, chiếc nón lá đã tạo cho người phụ nữ một vẻ đẹp duyên dáng, dịu dàng. Hình ảnh cô gái mặc áo dài đội nón lá đã trở thành biểu tượng cho đất nước và con người Việt Nam.

**Question 4**

You may make notes  
in this space.

- a. Explain why leaf hats have been a necessary piece of equipment in every family in Vietnam.

---



---

1 mark

- b. You have just returned from Vietnam and your friend wants to make a leaf hat. Write a note to your friend explaining the process of making a leaf hat.

---



---



---



---



---



---



---



---



---



---



---



---



---



---



---



---



---



---



---



---



---



---

7 marks

- c. Explain why the sewing task is the most difficult process during the making of the leaf hat.

---



---



---



---



---

3 marks

d. Explain why the finished hats are attractive.

---

---

---

---

3 marks

e. Along with the traditional dress, how does the leaf hat honour Vietnamese women?

---

---

1 mark

f. What is the purpose of the text?

---

---

1 mark

g. Text 4 has been posted on a website for tourists.  
To what extent is the text **effective** for its purpose and audience?

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

4 marks

Total 20 marks

You may make notes  
in this space.



**CONTINUES OVER PAGE**

### Instructions for Section 2 – Part B

#### Text 5, Question 5

Read the text and then answer the questions in full sentences in **VIETNAMESE**.

All answers **must** be based on the text.

**TEXT 5** – Answer the following questions in full sentences in **VIETNAMESE**.  
Responses in the wrong language will receive no credit.

You may make notes  
in this space.

### Tình Bạn

Thu và Liên là đôi bạn thân. Tuy Thu bị mù bẩm sinh, nhưng Liên vẫn không cảm thấy bạn mình khác biệt so với những người bạn khác.

Hai bạn thân với nhau vì cùng chung sở thích. Cả hai đều thích âm nhạc và các hoạt động ngoài trời. Thu có biệt tài chơi đàn dương cầm rất giỏi và khúu giác nhạy bén. Liên thì có giọng hát hay. Cả hai thường đến nhà nhau để trò chuyện, đàn hát và nghe radiô.

Vào một buổi tối, Thu đến nhà Liên chơi để bàn về một chuyến du ngoạn vào cuối tuần. Mải mê nói, Thu không biết Liên đã ngủ từ lúc nào. Thu cũng cảm thấy mệt mỏi và thiếp đi. Trong lúc mơ màng, Thu giật mình tỉnh giấc. Thu mở mắt trong thế giới đen tối thường ngày của mình, lắng nghe trong sự tĩnh mịch và chợt nhận ra là có mùi khói trong phòng. Thu hét lên “Dậy đi Liên! Cháy nhà! Cháy nhà!”

May mắn thay, ba mẹ Liên nghe được tiếng hét. Họ chạy ngay vào phòng Liên. Trong tích tắc, khói đen dày đặc bao phủ cả nhà. Mọi người đều hoảng hốt và tìm cách thoát ra khỏi nhà an toàn.

Cả nhà Liên cảm ơn Thu vì cô đã giúp mọi người thoát nạn.

**Question 5**

- a. Give evidence from the text to show that Thu and Liên have shared interests.  
Dựa vào bài đọc, hãy dẫn chứng Thu và Liên có cùng sở thích.

---



---



---



---



---



---

- b. What is the meaning of the sentence ‘Thu opened her eyes to her usual dark world’?

Ngụ ý của câu “Thu mở mắt trong thế giới màu đen của mình” là gì?

---



---



---

- c. Why was it fortunate that Liên’s parents heard Thu’s urgent cries?

Tại sao lại nói ba mẹ Liên nghe được tiếng hét của Thu là điều may mắn?

---



---



---



---



---

Total 10 marks

You may make notes  
in this space.

**SECTION 3 – Writing in Vietnamese****Instructions for Section 3**

Answer **one** question in 200–300 words in **VIETNAMESE**.

Responses in the wrong language will receive no credit.

Space is provided on the following page to make notes.

**Question 6**

Write an entry in your journal about an event in your life which influenced the way you think about having a healthy lifestyle.

Hãy ghi vào nhật ký một sự kiện trong cuộc đời đã làm thay đổi cách suy nghĩ của em về lối sống lành mạnh.

**OR**

**Question 7**

You dreamed that you had been granted three wishes. Write a short story for your school's writing competition where you retell your dream and what you did with those three wishes.

Em nằm mơ thấy được cho ba điều ước. Hãy viết một câu chuyện ngắn cho cuộc thi viết của trường em kể lại giấc mơ của em và em đã làm gì với ba điều ước này.

**OR**

**Question 8**

Write a letter to a Vietnamese newspaper, persuading readers to use public transport rather than buy a car.

Hãy viết một lá thư cho một tờ báo tiếng Việt thuyết phục người đọc dùng phương tiện công cộng thay vì mua xe hơi.

**OR**

**Question 9**

As a young journalist for a weekly youth magazine, write an informative article about a career option which is popular among young people.

Là phóng viên của một tuần báo trẻ, em hãy viết một bài báo thông tin nói về một nghề ưa thích trong giới trẻ.

**OR**

**Question 10**

You have a youth group meeting and you are evaluating a film you have seen. Write the script of a speech, evaluating the film, for your youth group.

Em họp mặt với các bạn trẻ và bình luận về một cuốn phim đã xem qua. Hãy viết một bài phát biểu đánh giá về cuốn phim này cho nhóm bạn trẻ của em.

Total 15 marks

You may make notes in this space.

Write your response on the following pages.

**SECTION 3 – continued**  
**TURN OVER**

**Question No.**

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---







## **Assessment criteria**

### **Section 1: Listening and responding**

#### **Part A**

- The capacity to understand and convey general and specific aspects of texts

#### **Part B**

- The capacity to understand general and specific aspects of texts
- The capacity to convey information accurately and appropriately

### **Section 2: Reading and responding**

#### **Part A**

- The capacity to understand and convey general and specific aspects of texts

#### **Part B**

- The capacity to understand general and specific aspects of texts
- The capacity to convey information accurately and appropriately

### **Section 3: Writing in Vietnamese**

- Relevance, breadth and depth of content
- Appropriateness of structure and sequence
- Accuracy, range and appropriateness of vocabulary and grammar